



Tuần Báo Vô Vi

26 tháng 2 năm 2012

Số 70

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Cần lập Quần Tiên Hội tại thế gian hay không ?
- 2) Nhớ Trời nhớ Phật để làm gì ?
- 3) Những người còn tự ái thì sao ?
- 4) Trung tâm sinh lực của con người nằm ở nơi nào ?
- 5) Ở trên đời này mùi vị nào thơm tho dịu ngọt nhất ?
- 6) Sao có nhiều người muốn cạo tóc đầu ?
- 7) Những người chơn tu có cần xưng danh tại thế hay không ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 22 tháng 7 năm 1993 1) Hỏi : Cần lập Quần Tiên Hội tại thế gian hay không ? Đáp : Thưa, đã tu thành Tiên đầu mà lập hội phong chức như sử sách để lại, danh là danh giả đẳng là đẳng tu, có khổ có thiếu thốn thì mới có phát minh, theo trình độ nhơn gian là chỉ phát minh phương tiện và giúp vui mọi người. Còn người tu thì ngược lại người đời, chỉ chăm chú hướng về thanh tịnh thì mới đúng đường, lo tu tâm dưỡng tánh hành sự trong thanh tịnh. Chính hành giả chịu thay đổi theo hướng thanh tịnh thay vì động loạn tức là nói chuyện không bằng cớ, tạo động cho người khác, tự khai thác sự huyền bí sẵn có mới là chánh pháp, tâm thân lúc nào cũng thanh nhẹ, tự xây dựng mình và ảnh hưởng người khác, thì kết quả ảnh hưởng quần chúng càng ngày càng mạnh, tâm từ bi sẽ được phát triển nhiều hơn, óc sáng tâm minh hành trình rõ rệt. Kệ: Quên ta mới rõ cơ Trời chuyển Thanh tịnh cần tu tự tiến xuyên Hướng thượng về quê lòng hớn hờ Hòa tan thanh nhẹ pháp phân huyền.	Ngày 22 tháng 7 năm 1993 2) Hỏi : Nhớ Trời nhớ Phật để làm gì ? Đáp : Thưa, nhớ Trời nhớ Phật để có cơ hội khai triển tâm từ bi của chính mình. Phật dày công vĩ đại mới tu thành, Trời là đại bi chuyển giải, phát triển khối óc của vạn linh trong căn khôn vũ trụ, hạnh đức siêu giác của Trời Phật là phương châm dẫn dắt tâm linh tiến hóa, thoát vòng si mê và động loạn. Kệ: Tu hành hướng thượng tự phân bàn Chuyển giải tâm tư đạt pháp quang Quy hội chơn tình trong thức giác Thực hành chơn pháp cảm bình an.
Ngày 22 tháng 7 năm 1993 3) Hỏi : Những người còn tự ái thì sao ? Đáp : Thưa, những người còn tự ái thì kết quả của cuộc đời không vui và tự tạo khổ cho chính mình, tâm linh không thoát là vì bị bám vào bản chất eo hẹp, có gia đình nhưng không thích gia đình, có tiền cũng không thích tiền, nhưng vẫn lưu ý tiền bạc. Lúc nào cũng muốn vui nhưng không vui được lâu vì thiếu thanh tịnh, miệng nói thích Trời Phật nhưng Trời Phật chuyển cũng không tin, khó tiến, khó hòa. Kệ: Đạo thời nguyên lý gần xa chuyển Trí độ phân minh tạo mối giềng Tâm cảnh bình giao thanh tịnh mới Chơn hồn phân giải tự mình xuyên.	Ngày 23 tháng 7 năm 1993 4) Hỏi : Trung tâm sinh lực của con người nằm ở nơi nào ? Đáp : Thưa, trung tâm sinh lực của con người nằm ngay ở trung tim bộ đầu xuất phát đi lên trung tâm sinh lực căn khôn vũ trụ. Nơi này là nơi phân minh đời đạo rõ rệt nhất. Người đời không tu thiền thì không bao giờ khai triển được nơi này, nhắm mắt không bao giờ thấy sáng, cho nên giải quyết chuyện gì cũng chậm chạp. Trí không sáng, tâm không minh, làm bất cứ chuyện gì cũng không thoát và chỉ ở trong vòng lẩn quẩn mà thôi. Từ đời tới đạo đều chậm trễ cả, giờ giấc không đúng đắn. Nếu mở được nơi này thì rất dễ hiểu được trình độ của mọi người ở xung quanh, chuyện gần xa cũng chỉ trong nháy mắt là hiểu liền, không bị ngập ngừng hay là bờ ngõ. Kệ: Khai thông phát triển từ giây phút Cảm thức tâm linh tiến giải khờ Thanh tịnh muôn chiều tâm thức giác Điển thanh giải trực chẳng u ơ.

Ngày 24 tháng 7 năm 1993

5) Hỏi : Ở trên đời này mùi vị nào thơm tho dịu ngọt nhất ?

Đáp : Thừa, cuộc sống hiện tại mùi vị gia đình cha con chồng vợ quý trọng và thơm tho nhất, luôn luôn có tình thân bao bọc, thương yêu và quý trọng hơn hết. Mỗi tình thiêng liêng sống động trong mầm mống thương yêu, rất khó mất mát, triền miên trong sự thương yêu và xây dựng. Người ý thức được đời đạo thì tự cảm thấy tình Trời Phật còn quý trọng gấp triệu lần thanh nhẹ hơn và rõ rệt hơn, khác hơn người đời là sự sáng suốt quang chiếu và tận độ.

Kệ:

Quý yêu Trời Phật chẳng sân nô
Tự tiền tự tu pháp pháp vô
Trình độ không còn trong bờ ngõ
Tâm minh tự tiến niệm Nam Mô.

Ngày 25 tháng 7 năm 1993

6) Hỏi : Sao có nhiều người muốn cạo tóc đầu ?

Đáp : Thừa, người tu thiền chịu thực hành đứng đắn thì ai ai cũng muốn cạo tóc cho đầu óc được rảnh rỗi, bớt hương ngoại về sự sửa soạn của bộ tóc, tức là căn bản của máu, bớt phiền và thanh nhẹ, tự chứng minh được giai đoạn đầu của sự quyết tâm, sắc đẹp mẫu nhiệm của Trời ban là thanh quang siêu diệu, chứ không phải bộ tóc. **Người chân tu không cần bề ngoài**, nhưng cần sự phát triển của tâm thức là chánh, cần tu sửa sắc đẹp của phần hồn chứ không cần sắc đẹp tạm bợ trần gian.

Kệ:

Tu tâm phát triển tự phân bàn
Chẳng giữ tâm ô tự sống an
Trí tuệ khai minh đường chánh đạo
Bền lòng nhịn nhục trở về mau.

Ngày 26 tháng 7 năm 1993

7) Hỏi : Những người chơn tu có cần xưng danh tại thế hay không ?

Đáp : Thừa, danh là danh giả, đảng là đảng tu, hữu xạ tự nhiên hương, cần thực hành để ảnh hưởng người kế tiếp là điều cần thiết nhất, vạn sự trên đời là không, xưng danh để làm gì?

Kệ:

Chơn tu chẳng có lợi danh giả
Thực hiện công phu sống một nhà
Vũ trụ cần khôn quy một mối
Tự tu tự tiến sống ôn hòa.

Thuyết Pháp II (tiếp theo)

...

Bạn đạo: Thưa đức ông Tám, một ngàn hai trăm năm mươi vị ti kheo là cứ mỗi cơ quan của ngũ tạng là sẽ có hai trăm năm mươi vị ti kheo đảm trách. Thưa cái sự liên quan giữa lục căn lục trần với một ngàn hai trăm năm mươi vị ti kheo đó như thế nào?

Thầy: Lục căn lục trần là nắm cái chủ điển để cung cấp và chuyển hóa cho một ngàn hai trăm năm chục vị ti kheo. Mà một ngàn hai trăm năm chục vị ở trong cái cơ quan kim, mộc, thủy, hỏa, thổ - tim, gan, ti, phế, thận. Cho nên mỗi giới nó có phân rõ tim thuộc về hỏa, gan thuộc về mộc, thấy không? Bao tử thuộc về thổ, thận thuộc về thủy, phổi thuộc về kim, nó có rãnh mạch chỗ làm việc, nó có nhân viên, có sự chứng minh rãnh mạch. Đó, thì nó lệ thuộc với cái lục tâm thông. Lục tâm thông nó mới liên kết với càn khôn vũ trụ làm việc cho chủ nhơn ông, thấy chưa? Nó phân thánh mà, nó phải làm việc chủ nhơn ông, rồi nó mới chuyển giải cho một ngàn hai trăm năm chục vị ti kheo, nó theo mình tu. Trong cái xá vệ quốc nó rất có trật tự tám vạn bốn ngàn lỗ chân lông đều là gia dịch để canh gác tiểu thiên địa này. Còn đi sâu vô nó còn có bốn vị tướng lãnh đông, nam, tây, bắc...không phải rờn đầu nó lớn lắm trong cuộc họp nó cũng đông lắm chứ không phải tầm thường, phải không? Nhưng mà nghe chưa có trình độ không nhớ được, tu phải có trình độ mới nhớ được. Cho nên Vô Vi không ăn cắp được, rồi bị nghe thấu bằng viết báo viết sách rồi rút cuộc coi rồi bỏ đó vô không được là vì chưa có trình độ tương ứng, phải tương ứng nó mới nói lại được. Cho nên Vô Vi người ta nói: “Nói nó công khai nhưng mà nó mật”. Nói cái gì cũng công khai hết nhưng mà nó mật bởi vì người đó học chưa được nó thành mật chứ gì nữa. Nó học được nó là công khai. Cái gì cũng công khai hết nhưng mà nó mật. Ăn cắp nó không được. Khổ vậy! Đi học lu bù nè, bây giờ này giờ nói giờ kêu cô này nói lại giùm cho tôi một câu nói không được. Chưa được, phải không? Phải tương ứng nó mới được. Rồi một ngày nào đó nó ngồi nó nói: “Ồi! Hồi ông Tám nói tôi quên, bây giờ tôi nói có thể giống ông Tám”. Ồ, cô nói như ông Tám là nó có trình độ rồi, phải không?

Cho nên ráng làm pháp luân thường chuyển huệ tâm khai là thấy cái đó.

Bạn đạo: Thưa cái ti kheo là chỉ cái gì, ti kheo bản thể chỉ cái gì?

Thầy: Ti kheo nó cũng như là nhân viên lệ thuộc trong cái cơ quan đó, phải không? Nó đi theo đó thôi. Lệ thuộc. Cũng như bây giờ cụ mở một cái office làm ăn vậy thì đem cả đám người đi theo nhưng mà chủ quyền đó là cụ, phải không? Đó là ti kheo lệ thuộc mà thôi.

Bạn đạo: Thưa ông Tám trong cái tiểu thiên địa thì có lục căn lục trần, có một ngàn hai trăm năm chục vị ti kheo nói về bên trong nhưng có phải đối với vị tu hành đắc đạo như Đức Thích Ca hay là Chúa Jesus thì những vị ti kheo và lục căn lục trần đó hiện thành ra bên ngoài. Thí dụ như Chúa Jesus có mười hai thánh tông đồ, Đức Thích Ca thì có một ngàn hai trăm năm chục vị ti kheo cái đó có phải là những vị đắc đạo rồi thì cái thể hiện bên trong nó thể hiện ra cái bên ngoài, nó cũng y như bên trong có phải không?

Thầy: Cái đó theo tôi thấy đúng, không có thể hiện bên ngoài nhưng mà nguyên lý nó phải nằm trong bên trong của ông Thích Ca trở về bản thể ông, trở về cái tiểu thiên địa của ông, không phải phong những người đó rồi mấy người đó là thánh luôn. Không được. Không có quyền làm như vậy. Bởi vì những vị kia cũng như là ông Thích Ca mới là đúng, cho những người đó lệ thuộc ông Thích Ca, không đúng. Sự công bằng của Phật pháp không có cái đó, thấy không? Nhưng mà trong lúc chưa có trình độ Ngài có thể phóng điện. Như anh nói trong này chuyển hóa ra, phóng điện, phóng điện, phóng điện để độ cho những người trình độ còn thấp, cũng như tôi nói phân thân làm việc. Trình độ đó cho tôi trình độ. Trong trình độ này cho tôi thức giác hơn trình độ kia cho nó qua bên đó để hỗ trợ, để cho nó mở, rồi sau này nó phải trình độ như tôi mới là công bằng. Còn nếu tôi nói: “Ồ, thằng đó hồi trước giúp cho nó bây giờ nó vĩnh viễn là đệ tử của tôi.” Không được. Không có cái quyền nói như vậy, thấy không? Bởi vì thằng đó cũng là một vị Phật nếu nó tu. Cho nên nói bạn là đúng, thấy rõ chỗ đó không? Bạn là đúng hơn. Còn trong lúc nó chưa có trình độ,

cũng như này giờ nói chuyện, độ các cấp, ở trong này tự động nó xuất ra nó làm việc, cao nó giúp theo cao, thấp nó giúp theo thấp, thấy không? Chỉ giúp vậy thôi nhưng mà không dám cướp cái quyền của người ta. Cướp cái quyền là xuống địa ngục, ông Thích Ca không có làm cái đó nhưng mà người đời tôn sùng ông Thích Ca rồi họ nói đó là đệ tử ông Thích Ca. Đệ tử ông Thích Ca là ngon. Không phải, sai rồi. Mỗi người là ông Thích Ca. Cho nên ông Thích Ca có nói hàng hà sa số Phật, không phải một ông Phật. Phật đâu có độc tài, thấy không? Nhưng mà người đề cao Phật tạo ra độc tài là con người mà thôi, con người bất chánh thôi, chứ ông Phật không có bất chánh, phải hiểu ở chỗ đó. Cho nên chúng ta tu trong bình đẳng nó hay hơn, thiếu bình đẳng là lạc hậu, nói trước thôi.

Bạn đạo: Thừa đức ông Tám, người tu pháp Vô Vi mà về nam giới có người thấy cười bạch hổ. Người tu pháp lý Vô Vi mà về nữ giới có người lại thấy đứng trên đầu xích long. Hai hiện tượng ấy được giải thích như thế nào?

Thầy: Cái đó tùy theo tiểu thiên địa của họ. Tùy cái tiểu thiên địa của họ và tùy tiền kiếp của họ. Trước kia, kiếp trước họ đã tham gia vô địa tiên họ làm điều đó, ngày nay thể hiện cũng như cho họ xem tiền kiếp của họ mà thôi, chứ cái đó không quan trọng về Vô Vi. Phân thẳng này, kia, kia họ không có quan trọng về Vô Vi, thấy chưa? Ông Tiên, bát tiên không có quan trọng về Vô Vi. Vô Vi không phải khao khát cái đó. Vô Vi phải đi tới Phật tánh thanh thân, hư không, hòa tan trong hư không. Còn những phần đó cũng như quay lại bộ phim cũ cho mọi người thôi. Cho nên người thế gian không nên lầm lạc và đề cao người đó. Trời ơi! Anh tu anh đứng trên đầu con rắn còn tôi, tôi đứng đâu? Trời ơi! Tôi kêu anh là sư huynh là bị kẹt rồi đó, bị người ta ăn cướp cái quyền sáng suốt của mình, thấy không? Và mình muốn đi xin cái sự sáng suốt mà té ra mình có sáng suốt tại sao không sử dụng, thấy khổ không? Tôi nói rất rõ ràng, rất minh bạch trong đường lối bình đẳng và để đi tới nơi tới chốn nhưng mà nhiều người còn không tin tôi, đâm ra cái chuyện mê tín sau này đau khổ. Tôi nói trước, đừng có đề cao một ai. Anh thành công chuyện của anh, tôi lo sửa tôi. Bởi vì sự công bằng, ông nào cũng là Phật hết. Mục đích của Vô Vi tu phải làm Phật rồi mới làm gì làm. Quân bình thanh tịnh rồi mới làm gì làm, mục đích vậy đó. Tôi đã buông bỏ tất cả sự nghiệp, sự hưởng hạ tham sân si hỉ nộ ái ố dục tôi cúp hết; tôi đem lên trên rồi tôi không đạt tới cái

vị đó tôi tu làm cái gì, thấy không? Tôi tu tôi phải đạt tới cái chỗ đó, rốt ráo của tôi là chỗ đó. Ít nhất tôi phải ở trong cái Phật giới rồi tôi mới định đoạt cái gì thì định đoạt, thấy không? Đừng có nghe cái này, kia, kia họ rồi đâm ra hoang mang rồi tự làm cho mình lộn xộn rồi chậm tiến thôi. Mới vừa đi lên chút xíu một li, chạy xuống năm bảy bước. Đi tìm cái gì vậy, thấy không? Nói tôi hành hương mà tôi mới bước tới một bước, tôi thụt lùi tới ba bốn bước. Tôi đi tìm cái gì? Không phải tôi tiến được. Bị kẹt mà thôi, tạo sự ngu muội cho mình mà thôi. Cho nên hằng ngày phải kiểm điểm sự sai lầm để mà xóa bỏ sự sai lầm của nội tâm. Hai nhất là cá tánh của mình nặng nhất về ngoan cố sai lầm, phải sửa. Chê, chê, chê, chê, chê mà thẳng ngu, thẳng ngoan cố chê, chê thét nó hàng phục mà nếu vun bồi nó, nó thẳng. Nó tăng liên cấp tốc, nó lấy văn chương, lấy lý luận đời ủng hộ, hỗ trợ nó thì nó làm chủ nhơn ông kẹt trong xó, ra không được. Trong lúc người ta đẹp tự ái, người ta ra được, mình còn tự ái thì kẹt ở trong đó luôn. Tiến không nổi.

Bạn đạo: Thừa đức ông Tám, trong sách ông Hồ văn Em có nói là bên nam giới mà tu tới diệt dục thì xác bạch hổ. Còn nữ giới mà tu tới chỗ diệt dục là trăm xích long. Thừa điều đó trong sách ông Hồ văn Em nói như vậy có đúng không ạ.

Thầy: Vô ích, thêm mấy chữ đó làm gì? Tôi diệt dục là tôi minh lý không phải diệt dục. Từ cái trước tôi hóa thành thanh, tôi ứng dụng trong thanh và cái dục, tôi là thanh mới là đúng. Tôi trăm là tôi thiếu, thấy không? Đi mô một cái là tánh tình còn thay đổi, mà trăm một cái nó hư thêm nữa. (Thầy cười.) Cho nên coi sách mà lạc trong sách mà thôi, phải không? Cho nên, tôi tu là tôi từ cái trước biến thành thanh và tôi luôn luôn sống với thanh, vía tôi trở về trước. Đó là có bao nhiêu đó thôi. Đó là chơn lý, hiểu chưa? Mấy người đó nói vậy đó, căn cứ sách và lấy chữ nho nói cho người ta nghe oai quá, không có gì đâu. (Thầy cười.) Kêu bằng mê muội không có rõ chơn lý, thấy không? Đặt cho vui vậy thôi chứ còn thiệt không có gì hết, thanh với trước thôi. Mà thanh cũng có nhiều giới thanh ở trong đó, ráng tu cho cực thanh, cực tịnh, thấy không? Vậy là đủ rồi, nó đơn giản nhưng mà theo chưa được, rồi trăm gì, trăm gì, một chap nó quên rồi cái khùng luôn nữa. (Thầy cười.) Ông Hồ văn Em ông nói vậy, quên mất đi, rồi ông Tám ông nói vậy cái quên mất, chỉ cái thanh cái trước thôi hà. Tôi bây giờ, tôi là trước và tôi làm sao cho nó thanh, cực thanh. Rồi trong cái thanh tôi ôm cái thanh hoài, tôi đem đi

đầu, tôi cũng thanh. Người ta nói chỗ đó trước, tôi vô, tôi cũng thanh. Khi tôi biết tôi thanh, tôi đem cái đèn lồng chiếu rọi đường lối cho mọi người tiến hóa. Tại sao tôi không vô? Tôi vô trong cái rừng tăm tối mà tôi đem cái đèn sáng. Tại sao tôi không đem? Tôi thanh là tôi đem đèn sáng, rồi tôi tắt cái đèn lồng tôi nhảy vô, thấy không? Tôi cứu người ta mà. Chứ đừng nói tôi thanh rồi tôi không dám chơi với tội trước là hư à, thấy không? Là quên nguồn cội ở chỗ đó. Bởi vì nguồn cội từ đời qua đạo của mình là từ thẳng trước tới thẳng thanh, thấy không? Đạt thanh rồi quên thẳng trước, cái đó cũng có tội à. Phải chơi với thẳng trước, rồi từ trước tôi mới chơi với thẳng thanh, cái chân lý nó mới tròn, thấy chưa? (Thầy cười.)

Bạn đạo: Thưa ông Tám, trong thời gian mà đạo hữu Thắng qua ở nhà con, đạo hữu Thắng thường thường lấy kinh A Di Đà của đức ông Tư ra giải thích thì trong đó có những cái vấn đề như là bạch hổ, như là xích long rồi nào là Ca Chiên Lãng tàn già gì đó, rồi thấy con gì, con gì... rồi đạo hữu Thắng giải thích rất nhiều.

Thầy: Bởi vì cái đó là ông Tư ông mượn cái văn tự của kinh A Di Đà nhưng mà ông phân diễn cho nhập nội tạng của mọi người. Mọi người chưa có diễn coi kinh A Di Đà thì lý luận cũng như là coi truyện. Còn biết có diễn rồi chỉ nắm coi và diễn mở trong nội tạng. Cho nên ông Tư không có biết văn chương thế gian, viết linh xính, linh xính nhưng mà đó là diễn. (Thầy cười.) Mà người không diễn coi cuốn kinh A Di Đà như không rồi đặt điều nói lung tung, kệt thôi. Cho nên, ở Việt Nam tôi không có cho phổ biến và không có cho kinh A Di Đà cho một người nào trong lúc người đó không có diễn. Có diễn nó chỉ nắm cuốn Di Đà và nó không phổ biến. Nó chỉ ngồi thăm kín, nó đọc thôi, nó hiểu thôi, nó tự xét thôi, tự mình thôi, rồi tự kiểm soát lấy nó thôi. Đó mới là đúng. Chỉ một mình nó coi thôi. Nó không có nói: “Chu choa cái này hay”, đi nói người kia người nọ. Không được. Nhưng mà đạo hữu Thắng muốn độ người, muốn lấy đủ tài liệu để giúp cho người ta tu, là cái ý y muốn độ người ta tu, Cái đó cũng tốt nhưng mà giải đi giải lại, giải đi giải lại nó không có đúng trong kinh A Di Đà đâu. Kinh A Di Đà không phải sử dụng như vậy. Kinh A Di Đà để cho đạo hữu Thắng nếu biết được kinh A Di Đà ngồi cứ thăm coi, mà đọc tới đâu nó sáng tới

đó, tâm trạng nó mở, thấy không? Rồi cứ lo tu, tu, tu rồi thấy nó sáng, sáng suốt, sáng suốt, sáng suốt lấy cái tự nhiên thuyết pháp đừng luận trong kinh A Di Đà. Kinh A Di Đà khó mượn lắm, không phải dễ mượn đâu, mượn không được. Cũng như tôi đây nè, tôi nói công khai nhưng mà là mật pháp. Tôi nói vậy đó. Không mượn được. Lời nói tôi vô bằng mà mượn không được. Phải có trình độ tự nhiên nó mới nói. Mà người nào không chịu cố gắng tu nói không được.

Ban đạo: Thưa đức ông Tám, lục tâm thông là gì ạ?

Thầy: Lục tâm thông đó, bây giờ mình làm Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định là mở lục tâm đó. Nam Mô A Di Đà Phật chứ gì? Mà trong đó nó cũng là lục căn nữa, thấy không? Bây giờ thông cái đó là lục tâm thông.

Bạn đạo: Có người mở thiên nhĩ thông? Như vậy một người mở thiên nhĩ thông người đó có tiềm năng như thế nào?

Thầy: Thiên nhĩ thông thì bên Vô Vi này, nhân thông, nhĩ thông, tất cả sẽ thông chứ không phải một cái thông. Còn nếu mà nói nhĩ thông, nó nghe một mà nó hiểu mười. Nó biến hóa ra. Nó dòm một, nó hiểu mười là con mắt. Nó ngửi một cái mùi mà nó hiểu nhiều mùi đó là nó thông rồi. Nó nói có một chữ rồi nó biến hóa ra nhiều chữ. Cái thiệt nó thông, cái lưỡi nó thông, thấy không? Nó thông là vậy đó, thông là nó chuyển tới vô cùng tận mới kêu bằng thông. Còn nó nói một mà nó thụt lại còn phân nửa đó là chưa thông, hay là bị kẹt, thấy không? Cho nên cái tu này nó mở, mở mở, mở mở, mở đều, thấy không? Cho nên nhiều người nó được mở tới đâu thì nó nói chuyện là mình hiểu rồi hay là mình nói nó nghe. Hễ nó nghe vô rồi, nó biến hóa ra rồi thì nó trả lời rõ ràng. Nhĩ thiệt thông là nó nghe ra, nó nói rõ ràng mà còn hay hơn nữa. Nhĩ thiệt thông. Luận xét mỗi cái thông nó khác. Nó ngửi cái mùi nó biết. Nó biết cái nguồn gốc của cái gì nó hiểu hết. Nó thông tới vậy đó. Nó dòm một cái hình thù nó hiểu tất cả. Một cái mà nó dòm biến ra xa, xa xa, xa xa, xa xa, xa xa, xa xa, xa xa, xa xa, các nơi các chỗ tạo thành cái vật này nó hiểu luôn. Cái nhân thông. Đệ tam nhân thông.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Montreal ngày 19/01/1980)

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 18 tháng 8 năm 1973

Vọng tâm bất triển nan thân tiến
Ý chí đảo điên thêm khổ phiền
Đời đạo song hành tâm tự giác
Hoan khai chơn pháp lý phân liền

Bộ đầu khai triển triển miên
Điển thông vạn nẻo tùy duyên chuyển hình
Thanh cao mới rõ thiên tình
Sáng soi thể cảnh xét mình tối tăm
Xét khi đi đứng ngồi nằm
Nên đi chậm lại để tầm dịp may
Chơn tâm ý thức hằng ngày
Chính ta nóng nảy thơ ngây đủ bề
Tu thời muốn thoát lộn về
Không hành sao đạt tự chê lấy mình
Ở đời tốt xấu do mình
Đạo thời có sẵn cứu tinh sẵn sàng
Quy y theo Phật pháp tràng
Từ bi bác ái mở đường khai tâm
Tránh xa thể cảnh sai lầm
Thương người giúp họ tự tầm tiến tu
Gia đình áp đảo gây mù
Tâm ta sáng suốt chẳng thù nghịch ai
Chỉ lo sửa chữa lấy ngài
Hồn lâm tại thế bị dày nơi tâm
Âm thịnh xuất phát càng lầm
Tiên tri sai lạc khó tầm đổi thay
Đảo điên cũng đứng bực thầy
Nôm na bất chánh ngày ngày lầm sai.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả: Đào Mộng Nam
Minh Giải: Lương Sĩ Hằng

Hồi Bốn Mươi Tám

ĐẠO ĐỆ BÁT ĐIỆN

LUẬN BẢN CÙNG BÌNH ĐẲNG VƯƠNG

Phật Sống Tề Công
Giáng ngày 16 tháng 2 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Thiền tâm ánh nguyệt ẩn thâm đàm
Luyện tính tu tương ngọc bản tham
Thích thị niềm hoa truyền diệu quyết
Đạt Ma đông độ chỉ tam tam.

Dịch

Hồ sâu lòng đạo bóng trăng in
Bàn ngọc luyện tâm tới tọa thiền
Đức Phật cầm hoa truyền diệu pháp
Đạt Ma vượt biển phá mê lầm.

Tế Phật: Ánh trắng rạng ngời lóa cả mắt, đó là đặc tính của ánh sáng. Người tu hành tâm thiền sáng như ánh trăng, chứng tỏ lòng không vướng bụi trong trẻo như nhau. Ánh trăng tuy vắng lặng nhưng không âm đạm chết chóc, lấy nước hồ trong lắng làm gương thì sẽ soi tỏ được nguyên lai bản tính. Người luyện tính, dù thân ở giữa chốn bụi trần nhưng nhờ thấu giữ được chân tánh không để nó thoát ra ngoài. Cố trụ trì nơi phản ngọc, ngồi giữa bụi bậm cũng như ngồi trên phản ngọc vì linh khí có thể xuyên thấu cát bụi. Người đời đi đứng nằm ngồi tuy có phản gỗ, phản đá, giường sang đặt thân trên đó, nhưng bụi bậm chẳng thể xa rời dù cho có máy hút bụi, thuốc tẩy, bột giặt, áo quần ngày thay mấy bộ, dù thấy bụi bậm ở nơi biển khổ nhiều biết mấy. Thích Thế Tôn nơi núi Linh Sơn cầm bông

hoa giơ lên, Ca Diếp mỉm cười, hoa này không phải là hoa phàm mà là hoa tâm Ca Diếp, cho nên mắt nhìn mà hoa tâm bừng nở. Bữa nay ta vung múa ngọn bút giáng cơ, kẻ mê nghi là ta giả bộ lòng chẳng tin, nhưng kẻ trí thì lại giác ngộ, vì cơ bút chỉ là cơ tâm của chính ta, trong tĩnh đầy động, trong cát đãi vàng, kẻ biết mỉm cười dễ dàng được báu vật như trở bàn tay. Đạt Ma Tổ Sư vượt biển tới đây, ngài chỉ thẳng vào tâm chúng sinh mà dạy: “ba lần ba là chín” ý bảo “duyệt cực quý nhất” duyệt cùng cực quay về một, chôn nguồn cội chân tâm, đồng thời cũng còn cho biết thêm là vạn pháp đều quay về một mối. Chúng sinh si mê chẳng chịu mở to con mắt nên cho là Đạt Ma thò tay vào túi mình móc tiền, ha ha! Trong túi chỉ có mấy miếng giấy lộn chẳng phải tiền. Nhưng liệu giữ được của cải chẳng hay là sẽ bị con cái đời sau phá nát? Hẳn là lời nói của tổ sư muốn khuyên nhủ rằng: hãy hăng hái cắt bỏ tâm phàm thay bằng tâm Phật.

Dương Sinh: Thừa lời thầy dạy quá dài, con sợ người đời không coi trọng mà bỏ phê chẳng?

Tế Phật: Vật phế thải cũng có giá trị, con chẳng thấy đám rác trên xe, có kẻ bới lượm được vàng sung sướng đầy ư? Kẻ vất người lượm, tuyệt đối không có hao phí, nhưng chỉ mất tuệ mới biết rõ giá trị của phẩm vật. Thí dụ ở trong một quốc gia vàng, người dân sẽ coi vàng như cát đá không biết là nó quý giá. Cho nên cứ quá nhiều quá quen là đều bị bỏ quên coi rẻ. Bữa nay mình chuẩn bị đạo âm ty.

Dương Sinh: Thừa con chưa rõ đi đâu?

Tế Phật: Đạo Đệ Bát Điện, mau lên đài sen chuẩn bị khởi hành.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã lên đài sen, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phạt: Đã tới nơi mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Con đã xuống rồi.

Tế Phạt: Trước mặt là Đệ Bát Điện, ngoài cửa có người bỏ vào trong thông báo.

Dương Sinh: Diêm Vương cùng Tiên Quan đã xuống thêm nghênh đón, trên điện có tấm biển đề "*Đệ Bát Điện Bình Đẳng Vương*". Diêm Vương mình mặc lông bào vẻ mặt thật nghiêm trang, đang bước xuống thêm..... Kính chào Bình Đẳng Vương, tôi là Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung, bữa nay theo thầy tới quý điện, kính mong Diêm Vương giúp đỡ phương tiện.

Minh Vương: Miễn lễ, mau đứng lên, hai vị khổ cực vì việc viết sách mà phải lao nhọc thân hành tới cõi âm ty, mau theo tôi lên điện.

Dương Sinh: Cảm tạ Diêm Vương. Ngoài điện người ta tụ tập đông nghẹt đang chờ đợi tới lượt mình, chợt nhìn thấy chúng tôi đến đều lộ vẻ kinh ngạc, có kẻ bị âm binh đánh đập kêu gào thảm thiết!

Diêm Vương: Mời Tế Phạt cùng Dương Sinh ngồi, tôi tạm đình việc xử án rất mừng được cùng hai vị đàm đạo. Tướng Quân mang trà ra đây.

Tướng Quân: Thưa vâng.... Kính mời Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh dùng trà, xin chờ làm khách.

Minh Vương: Mời dùng trà, thời gian đợi đã lâu, bữa nay hai vị mới tới thăm bản điện, quả thật là vinh hạnh cho chúng tôi nhiều lắm.

Tế Phạt: Mỗi lần dạo cõi âm thời giờ đều có hạn, việc viết sách Địa Ngục Du Ký lại đòi hỏi mất nhiều thời gian. May mắn nhờ các vị tín hữu ở Thánh Hiền Đường sớm hôm chăm chỉ, không quản gian lao, việc viết sách mới có thể vượt qua được những trở ngại một cách dễ dàng. Tuy chậm mà chắc, việc lớn chẳng thể sớm xong. Cảm phiền Minh Vương.

Dương Sinh: Thầy trò chúng tôi mới tới âm phủ, nhờ sự chiếu cố của Minh Vương cùng chư vị Tiên Quan trong lòng rất lấy làm cảm kích, chỉ còn biết tự nguyện vượt thắng mọi trở ngại.

Minh Vương: Hành đạo không phải là việc dễ dàng, từng giây từng phút kiên trì phấn đấu, mỗi li mỗi tấc không được sai chệch. Nhất thời hành động sai quấy, muôn thuở chẳng thể cứu vãn, tâm tu còn dấy động thì ta chẳng thể gần đạo được. Không buông bỏ mới có thể sửa chữa, chịu sửa chữa mới bớt sai trái. Giữ được cái tâm tu đạo như vậy tức là đã đạt được cái đạo ở giữa cõi đời này, và có đạt

được đạo hay không lại hoàn toàn tùy thuộc ở chính chúng ta.

Dương Sinh: Xin bái lãnh lời vàng của Minh Vương, bữa nay chúng tôi tới đây kính mong Minh Vương cho biết rõ tình hình ở Đệ Bát Điện để khai sáng chúng sanh.

Minh Vương: Quý lắm, tôi cai quản Đệ Bát Điện, chuyên sửa trị những tội hồn phạm quá nhiều tội lỗi mà bảy điện trước đã xử nhưng chưa hết, do đó mới giao cho bản điện lo bổ túc thêm hình phạt. Bản điện có ngục chính là "*Đại Nhiệt Nào Đại Địa Ngục*" (Địa ngục lớn cực nóng bỏng nào nê). Ngoài ra còn thiết lập 16 địa ngục nhỏ phụ thêm để trừng phạt tội hồn ở thế gian. Gởi lời nhắc nhở người đời mau mau lo giữ mình giữ phận, tận tâm lo học đạo người, tận lực tu đạo Trời hầu giác ngộ chơn lý, tìm hiểu sinh từ đâu tới, chết sẽ về đâu, mới mong tránh khỏi rớt xuống địa ngục chịu luân hồi khổ đau.

Dương Sinh: Tôi có một vấn đề xin Minh Vương chỉ dạy, vì có rất nhiều người hỏi tôi tại sao chỉ thuật lại lời khai mà không cho biết tên họ cùng địa chỉ của tội hồn. Nếu như chi tiết này được công bố để ghi vào sách Địa Ngục Du Ký thì hẳn là việc răn đời sẽ có công hiệu lớn. Bởi lẽ hầu hết người đời bây giờ đều chỉ tin vào những bằng chứng đích xác, bởi vậy không có những tài liệu thực để họ sưu tầm tra cứu thì e rằng họ bán tín bán nghi, sự tin tưởng sẽ bị giảm sút rất nhiều. Kính xin Minh Vương giải đáp sự kiện này cho thật rõ ràng để phá tan sự nghi hoặc của nhiều người.

Minh Vương: Việc người đời tìm hiểu tội hồn ở âm phủ là việc giới hạn, bởi vậy Ngọc Chi của Thượng Đế dặn rằng chỉ được tiết lộ hành vi phạm pháp của tội hồn còn tên họ và địa chỉ phải giữ kín. Cho nên dù biết là nếu đem tên họ và địa chỉ ghi vào sách, việc răn đời sẽ có hiệu quả hơn chúng tôi cũng không dám. Bởi lẽ làm như vậy là đem tên họ kẻ ác ra rêu rao, con cháu họ sẽ quá tủi hờn mà tâm trí sinh biến loạn, khiến việc khuyến thiện trở thành phản tác dụng, thiện chí khuyến đời hẳn là thất bại. Do đó bắt buộc chúng tôi phải rất thận trọng giữ kín tên họ và địa chỉ của các tội hồn.

Tế Phạt: Quân tử vẫn mãi quân tử, tiểu nhân lại hoàn tiểu nhân. Kẻ phạm tội chẳng cần biết tên họ, địa chỉ, cứ phạm pháp là bắt ngay, còn chuyện khác tính sau. Việc tin hay không tin có thiên đường địa ngục lúc còn tại thế cũng không quan trọng bởi lẽ nếu hành động bất nhân ác đức một sớm rơi vào tay Diêm Vương rồi mới tin thì đã muộn. Thời giờ đã

trở, ngày khác chúng ta sẽ trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Dạ dạ, vì thời giờ đã trễ, cảm tạ Minh Vương đã hết lòng chỉ dạy chúng tôi xin cáo từ.

Minh Vương: Lệnh cho văn võ bá quan hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn xác nhập thể xác.

(còn tiếp)

